

Số: 191/2022/QĐST-HNGĐ

TP Trà Vinh, ngày 22 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 338/2022/TLST-HNGĐ ngày 22/11/2022 về việc “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con*”, giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1990;

Địa chỉ: khóm a, phường b, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông **Lý Vĩnh B**, sinh năm: 1984;

Địa chỉ: số 51, khóm a, phường b, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị N và ông Lý Vĩnh B

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị N và ông Lý Vĩnh B thuận tình ly hôn với nhau.

- Về con chung: Giao cháu Lý Ngọc K, sinh ngày 05/01/2018 cho bà Nguyễn Thị N chăm sóc nuôi dưỡng, ông Lý Vĩnh B không cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, chăm sóc con chung; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con,

theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự tự khai không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*). Bà Nguyễn Thị N và ông Lý Vĩnh B thỏa thuận bà Nguyễn Thị N chịu toàn bộ số tiền án phí hôn nhân là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) và căn trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí tại lai thu số 0013308 ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh nên bà Nguyễn Thị N được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.TV;
- Chi cục THADS TP. Trà Vinh;
- UBND xã, phường nơi ĐKKH;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Giáp Trà Giang